



Max 550°C air temperature



# For various applications









**Continuous run time**At max air temperature 550°C, Air Flow: 200L/min (DHG181, Stage 2)

about 21 min Battery: BL1860B (on a full battery charge)



### **Quick release mechanism** for easy Nozzle replacement

Nozzle can be removed without touching the hot metal part simply by turning Plastic ring. Compatible with current nozzles for AC machines



Air volume setting (DHG181 only) The air volume is switchable by sliding the air volume switch to: Stage 1: 120 L/min, Stage 2: 200 L/min



Hanging hook



#### Air temperature adjustment dial

(DHG181 only) Stepless adjustment for setting to suitable temperature for your application













## **Wide Variety of Accessories**

### Glass protection nozzle

Part No. PR0000028



Wide-slot nozzle





Reflector nozzle





**Reduction nozzle 20** 

Photo: DHG181





Overlap welding nozzle





Solder sleeves reflector



Part No. PR0000033





Welding nozzle





**Pressure roller** 



Part No. PR0000035



Scraper



Part No. PR0000040



Scraper set Part No. PR0000041 Scraper



## **Charging Time**

| 18V<br>LITTHIUMHON   | DC18RC DC18RD | DC18SD  |
|----------------------|---------------|---------|
| <b>BL1815N</b> 1.5Ah | 15 min        | 30 min  |
| <b>BL1820B</b> 2.0Ah | 24 min        | 45 min  |
| <b>BL1830B</b> 3.0Ah | 22 min        | 60 min  |
| <b>BL1840B</b> 4.0Ah | 36 min        | 90 min  |
| <b>BL1850B</b> 5.0Ah | 45 min        | 110 min |
| <b>BL1860B</b> 6.0Ah | 55 min        | 130 min |

| Electronic 2-Speed (DHG181 only)     | Ai       |  |  |
|--------------------------------------|----------|--|--|
| <b>≣</b> ○ Built-in Job Light        | Ai<br>Di |  |  |
| Carrying Case                        | (L       |  |  |
| Standard Equipment :                 | Ne       |  |  |
| Glass protection nozzle(PR00000028), |          |  |  |
| Wide-slot nozzle (PR00000029),       | Ai       |  |  |
| Reflector nozzle (PR00000030),       |          |  |  |
| Reduction nozzle 20mm (PR00000031)   |          |  |  |
|                                      |          |  |  |

DHG181ZK: No baterry, charger DHG180ZK: No baterry, charger

## Cordless Heat Gun DHG181ZK / DHG180ZK

|     | DIIGIOIZK/DIIGIOUZK |                                           |  |
|-----|---------------------|-------------------------------------------|--|
|     |                     | DHG181ZK                                  |  |
|     | Air Temperature     | Dial 1/2/3/4/5/6:                         |  |
|     | ·                   | Ambient temperature/150/250/350/450/550°C |  |
|     | Air Flow            | Stage 1: 120 L/min, Stage 2: 200 L/min    |  |
|     | Dimensions          | w/BL1815N/BL1820B:                        |  |
|     | (L x W x H)         | 173 x 79 x 237 mm                         |  |
|     |                     | w/BL1830B/BL1840B/BL1850B/BL1860B:        |  |
|     |                     | 173 x 79 x 255 mm                         |  |
| 8), | Net weight          | 1.0 - 1.4 kg                              |  |
|     |                     | DHG180ZK                                  |  |
|     | Air Temperature     | 550℃                                      |  |
| 31) | Air Flow            | 200 L/min                                 |  |
|     | Dimensions          | w/BL1815N/BL1820B:                        |  |
|     | (L x W x H)         | 168 x 79 x 234 mm                         |  |
|     |                     | w/BL1830B/BL1840B/BL1850B/BL1860B:        |  |
|     |                     | 168 x 79 x 251 mm                         |  |
|     | Net weight          | 1.0 - 1.3 kg                              |  |
|     |                     |                                           |  |

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table.

## CONG TY TNHH MAKITA VIÊT NAM 1610-6456, Block 16, 1811/2 Duding 46 3, ACN VSP 4, P, Hod Phin, TP, Thid Dau Mit, Binh Dading 617, 0274-032 8338 - Fax: 0274-032 8338 - Website: www.makita.com.vm

CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TAI MIỀN BẮC TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - ĐT - DV VSIP Bắc Ninh, P. Phù Chẩn, TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh. ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HÀ NỘI 65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội. 9T: 0243 202 2585

CHI NHÁNH ĐÀ NẮNG 102 Triệu Nữ Vương, P. Hái Châu 2, Q. Hái Châu, TP. Đà Nẵng, ĐT: 0236 352 5079 / 0236 352 5179 Fax: 0236 352 5479 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH CẦN THƠ 366 Võ Văn Kiệt, Khu Vực 5. P. An Thời, Q. Bình Thủy, TP. Cần Thơ. CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH BUÔN MA THUỘT 68 Lẽ Đức Thọ, P. Tháng Iợi, TP. Buồn Ma Thuột, T. Đák Lắk. DT: 0262 355 4556 Fax: 0262 355 4557 CHI NHÁNH NHÁ TRANG Lỗ 36-38 đường Bộ, Khu độ thị Vinh Điệm Trung, Xã Vinh Ngọc TP, Nha Trang, T, Khánh Hòa, ĐT: 0258 220 0039 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

CHÍ NHÁNH HỒ CHÍ MINH Số 12 Trịnh Văn Cần, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chi Minh. ĐT: 0283 821 5191